

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Trình tự đăng ký kiểm tra nhà nước**  
**về chất lượng hàng hóa nhập khẩu Keo dán gỗ**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục hàng hóa sản phẩm có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phân công Tổng cục Lâm nghiệp thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng và kiểm tra nhà nước đối với sản phẩm, hàng hóa keo dán gỗ;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/4/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Lâm nghiệp;

Cục Lâm nghiệp Thông báo trình tự đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu (Keo dán gỗ) như sau:

**1. Tiếp nhận hồ sơ:**

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu Keo dán gỗ về Cục Lâm nghiệp qua Dịch vụ Bưu chính công ích hoặc nộp trực tiếp tại Văn thư Cục Lâm nghiệp, Phòng 101, Nhà B9, số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

**b) Thành phần hồ sơ gồm:**

- 02 bản Đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu và cam kết chất lượng hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng theo quy định tại Mẫu số 01, Phụ lục III, ban hành kèm theo Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ (kèm theo Thông báo này). Người nhập khẩu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng hàng hóa do mình nhập khẩu.

**- Hồ sơ kèm theo bao gồm:**

- + Bản sao Hợp đồng, Danh mục hàng hóa (nếu có);
- + Bản sao (có xác nhận của người nhập khẩu) vận đơn, hóa đơn, tờ khai hàng hóa nhập khẩu (nếu có);
- + Chứng chỉ chất lượng của nước xuất khẩu (giấy chứng nhận chất lượng, kết quả thử nghiệm) (nếu có);
- + Giấy chứng nhận xuất xứ (nếu có), ảnh hoặc bản mô tả hàng hóa có các nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa và nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa đủ nội dung theo quy định) (nếu có);
- + Chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có).

**c) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**2. Xử lý hồ sơ:**

- Văn thư Cục Lâm nghiệp vào sổ trình Lãnh đạo Cục
- Lãnh đạo Cục chuyển Hồ sơ về Phòng Chế biến và Thương mại lâm sản trên Văn phòng điện tử
  - Công chức đầu mối được phân công Phòng Chế biến và Thương mại lâm sản tiếp nhận hồ sơ giấy tại Văn thư Cục và kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức đầu mối liên hệ với tổ chức, cá nhân nhập khẩu yêu cầu bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, công chức đầu mối trình Lãnh đạo Phòng ký trình Phó Cục trưởng phụ trách Phòng ký xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký của người nhập khẩu. Trong trường hợp Phó Cục trưởng phụ trách Phòng đi công tác thì Phòng trình Cục trưởng ký hoặc Cục trưởng phân công một Phó Cục trưởng khác ký xác nhận.

- Sau khi Lãnh đạo Cục ký, công chức đầu mối chuyển Văn thư Cục để đóng dấu, sau đó vào sổ cấp số, trả tổ chức, cá nhân 01 bản (trả trực tiếp tại Cục Lâm nghiệp hoặc gửi qua Dịch vụ Bưu chính công ích), 01 bản lưu cùng hồ sơ tại Phòng Chế biến và Thương mại lâm sản.

**3. Thời hạn xử lý hồ sơ:**

Trong thời hạn 01 ngày làm việc khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Lâm nghiệp ký xác nhận người nhập khẩu đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu Keo dán gỗ trên bản đăng ký của người nhập khẩu.

#### 4. Các yêu cầu khác:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày thông quan hàng hóa, người nhập khẩu phải nộp cho Cục Lâm nghiệp (Phòng Chế biến và Thương mại lâm sản) bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của người nhập khẩu) chứng chỉ chất lượng (Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận hoặc Chứng thư giám định phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức giám định). Trường hợp, hàng hóa đã được tổ chức chứng nhận đánh giá tại nước xuất khẩu, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thông quan, người nhập khẩu phải nộp bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của người nhập khẩu) Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật cho cơ quan kiểm tra. Người nhập khẩu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bảo đảm hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng. Trường hợp hàng hóa không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn công bố áp dụng, người nhập khẩu phải kịp thời báo cáo cơ quan kiểm tra, đồng thời tổ chức việc xử lý, thu hồi hàng hóa này theo quy định của pháp luật.

Thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Cục Lâm nghiệp, chuyên mục Cải cách hành chính tại và dán trên Bảng công khai Thủ tục hành chính tại Cục Lâm nghiệp để các đơn vị, cá nhân liên quan biết, thực hiện.

##### *Noi nhận:*

- Tổ chức, cá nhân nhập khẩu keo dán gỗ
- Các Phó Cục trưởng;
- Văn phòng Cục (để phối hợp);
- Lưu: VT, CBTM.



Trần Quang Bảo

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐĂNG KÝ KIỂM TRA**  
**NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cục Lâm nghiệp

Người nhập khẩu: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa sau:

Số TT	Tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại	Đặc tính kỹ thuật	Xuất xứ, Nhà sản xuất	Khối lượng/ số lượng	Cửa khẩu nhập	Thời gian nhập khẩu

Địa chỉ tập kết hàng hóa: .....

Hồ sơ nhập khẩu gồm:

Hợp đồng (Contract) số : .....

- Danh mục hàng hóa (Packing list): (nếu có) .....

- Giấy chứng nhận hợp quy hoặc Giấy chứng nhận chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu hoặc  
Chứng thư giám định chất lượng lô hàng hóa nhập khẩu:..... do Tổ chức ..... cấp ngày:  
..... / ..... / ..... tại: .....

- Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý (nếu có) số: .....

do Tổ chức chứng nhận :..... cấp ngày:..... / ..... / ..... tại: .....

- Hóa đơn (nếu có) (Invoice) số: .....

- Vận đơn (nếu có) (Bill of Lading) số: .....

- Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (nếu có) số: .....

- Giấy chứng nhận xuất xứ C/O (nếu có) số: .....

- Giấy Chứng nhận lưu hành tự do CFS (nếu có):.....

- Ánh hoặc bản mô tả hàng hóa, mẫu nhãn hàng nhập khẩu, nhãn phụ (nếu nhãn chính chưa  
đủ nội dung theo quy định).

Chúng tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, hợp pháp của các nội dung đã  
khai báo nêu trên về hồ sơ của lô hàng hóa nhập khẩu, đồng thời cam kết chất lượng lô hàng  
hóa nhập khẩu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật QCVN 03-01:2022/BNNPTNT và các tiêu  
chuẩn công bố áp dụng.

**CỤC LÂM NGHIỆP**

Vào số đăng ký: số ...../LN-CBTM  
Ngày..... tháng..... năm 20....

.....ngày..... tháng..... năm 20...  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NHẬP KHẨU**  
(ký tên, đóng dấu)